

Nhân Ngày truyền thống triết học (thứ 5 tuần thứ 3 tháng 11 hàng năm) được tổ chức năm 2019, Tạp chí Khoa học Xã hội TPHCM xin giới thiệu đến quý độc giả bài tham luận về “Xu hướng, hình thái phát triển triết học ngày nay và chuyên ngành triết học phát triển” của TS. Hồ Bá Thâm, nguyên Trưởng ban Triết học, Viện Nghiên cứu Phát triển TPHCM.

XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN TRIẾT HỌC NGÀY NAY VÀ CHUYÊN NGÀNH TRIẾT HỌC PHÁT TRIỂN

HỒ BÁ THÂM*

Bài viết khái quát về xu hướng sự phát triển triết học gắn với lịch sử tiến hóa nhân loại có quy luật nội ngoại tại của nó; đồng thời nêu lên vấn đề phát triển triết học Việt Nam sắp tới, trong đó quan tâm xây dựng chuyên ngành triết học phát triển. Triết học phát triển được nhấn mạnh không chỉ cấp độ vũ trụ hay cấp độ nhân loại mà còn ở cấp độ xã hội Việt Nam trong thời đại ngày nay.

Từ khóa: triết học, phát triển, xu hướng, xây dựng

Nhận bài ngày: 5/12/2019; đưa vào biên tập: 10/12/2019; phản biện: 20/12/2019; duyệt đăng: 10/2/2020

1. ĐIỀU KIỆN VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA TRIẾT HỌC

1. Triết học với tư cách là một khoa học bao trùm và là sợi chỉ đỏ xuyên suốt các khoa học nhưng vẫn có tính độc lập của nó không bị hòa tan vào các khoa học cụ thể như xưa. Và đồng thời triết học cũng là một trào lưu tư tưởng mang tính chất thế giới quan luôn luôn chuyển động cùng xã hội, cùng khoa học và trí tuệ loài người. Nó có thể đi trước đi sau hay đi cùng tùy khi tùy lúc nhưng nói

chung là đồng hành cùng lịch sử, cùng quá khứ, hiện tại và tương lai. Nhân loại không thể thiếu triết học như con người không thể thiếu trí tuệ ở chiều sâu - chiều cao - chiều rộng nhất trong tâm thức con người như là kim chỉ nam cho hành động ở tầm xa nhất của nó. Triết học là tinh hoa và linh hồn của văn hóa và của thời đại nhất định trong lịch sử.

Triết học ra đời xuất phát từ nhu cầu phát triển xã hội và con người, xét đến cùng đó là nhu cầu phát triển khoa học, công nghệ, kinh tế xã hội, văn hóa có tính thời đại, ở thời điểm có tính bước ngoặt lớn. Theo Ph. Ăngghen,

* Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

mỗi bước tiến lớn của khoa học, khi khoa học có những phát minh vạch thời đại thì triết học phải thay đổi hình thức của mình. Và cũng có thể nói như vậy về mặt thời đại lịch sử khi xuất hiện làm thay đổi về giai cấp cầm quyền, sự biến đổi lớn từ khủng hoảng sang đổi mới, cải cách tiến bộ về kinh tế và chính trị trong tiến trình lịch sử. Đồng thời trong bản thân triết học cũng có quy luật biến đổi và thay thế giữa các loại triết học về mặt thể giới quan và phương pháp luận, như giữa chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật, giữa nhân sinh quan thần học hay vô thần học, phương pháp biện chứng và phương pháp siêu hình, giữa nhân bản, nhân đạo và phi nhân bản, phi nhân đạo... Bên cạnh đó còn có quy luật biến đổi do giao lưu văn hóa, tư tưởng cũng tạo nên sự thay đổi nhất định về triết học bản địa của một dân tộc, quốc gia cụ thể.

Những tác động và những nhu cầu đó tạo ra một khả năng thay đổi tư duy hoặc từ tư duy kinh nghiệm thành tư duy lý luận, hoặc từ tư duy lý luận từ cấp độ cụ thể lên tư duy lý luận ở cấp độ phổ quát nhất, trừu tượng nhất và phổ biến nhất, sâu sắc nhất về thực tại bên ngoài và bản thân con người, hoặc loại tư duy triết học này sang loại tư duy triết học khác (mô hình tư duy).

2. Các dòng triết học, các trường phái triết học và các xu hướng triết học luôn gắn với từng dân tộc, từng quốc gia, từng thời kỳ, thời đại lịch sử. Nó có thể giao lưu tạo nên triết học ngoại lai và triết học bản địa và là từ triết

học bản địa và ngoại lai. Các dòng, các trường phái triết học trong tiến trình lịch sử luôn luôn thay thế nhau và kế tiếp nhau trong tiến hóa và phát triển trong tư duy triết học của loài người.

Thời đại ngày nay về mặt lịch sử đang từ chủ nghĩa tư bản chuyển hóa, cải cách hay cách mạng hóa dần dần tiến lên chủ nghĩa hậu tư bản hay chủ nghĩa xã hội; đồng thời còn là thời đại cụ thể mang tính chất toàn cầu hóa, hội nhập, hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững cùng có lợi; thời đại khoa học và công nghệ phát triển nhanh chóng, nhất là cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay... đang đòi hỏi sự thay đổi và tạo nên những nội dung, hình thái, hình thức, dạng thức triết học mới.

Lịch sử của triết học vẫn không ngừng tiến hóa với các xu hướng phong phú của nó. Nhìn khái quát cơ bản ngày nay, đó là từ triết học truyền thống sang triết học hiện đại và hậu hiện đại. Từ triết học theo kiểu đại tự sự sang tiểu tự sự, từ triết học phổ quát sang triết học cụ thể hơn. Không chỉ là hơn chục ngành triết học lớn như ở Việt Nam ta thường thấy mà ngày nay trên thế giới đã có khoảng 180 chuyên ngành triết học (không chỉ triết học thể thao, triết học giáo dục, triết học về giới mà cả triết học cho trẻ em⁽¹⁾ (An Nhiên, 2017)...).

Theo quá trình lịch sử ta có triết học thời cổ đại, triết học trung đại, triết học cận đại, triết học hiện đại và nay là triết học hậu hiện đại; rồi theo khu vực,

có triết học phương Đông và triết học phương Tây, hoặc từng quốc gia có những quốc gia có nền triết học nổi bật...

Lịch sử triết học là sự phân hóa các chuyên ngành và liên ngành triết học thành một rừng cổ thụ những trường phái, loại hình, trình độ và phương diện triết học rậm rạp, xanh tươi ngày càng phong phú.

3. Giáo sư Tô Duy Hợp (2016) từng có một gợi ý rất hay là: “nên đặt Triết học trong Tam Triết: Triết Lý - Triết học - Minh triết và trong Tam học: Khoa học - Triết học - Đạo học”. Và triết học còn nên đặt trong quan hệ luận giữa thế giới quan (thế giới luận, hay bản thể luận), nhận thức luận, phương pháp luận, nhân bản luận, giá trị luận và thực tiễn luận nữa. Đặt vấn đề này vừa cũ và vừa mới nhưng có tính khai sáng, có tính chất đổi mới triết học.

Triết học, minh triết và triết lý tuy có khác biệt nhưng không hoàn toàn tách rời, vì trong triết học có triết lý, có minh triết và triết học đi vào cuộc sống thì xuất hiện triết lý mới, có minh triết mới. Cũng như vậy từ khoa học mà có triết học và ngược lại nhưng triết cũng gắn với đạo học (tam đạo). Khoa học vật lý lượng tử nói riêng khoa học hiện đại hay hậu hiện đại ngày nay càng gắn với đạo học và làm nảy sinh triết học mới như đạo vật lý, triết học lượng tử hay triết học trí tuệ nhân tạo từ cách mạng công nghệ 4.0. Và triết học tự nó gắn thế giới quan (thế giới luận), phương pháp luận và thực tiễn

luận (tam luận) tự bên trong, gắn thế giới quan, nhân sinh quan, chủ thể quan (tam quan) nội tại nên nó lại mở rộng với ngoại tại tam triết, tam khoa. Ở đây cũng vậy tam vị là tam vị nhưng nhất thể. Có lẽ đây là một nguyên tắc để xây dựng, phát triển và ứng dụng triết học theo tư duy phức hợp, liên ngành, hợp đề, biện chứng, hiện đại hay hậu hiện đại.

2. SỰ PHÁT TRIỂN TRIẾT HỌC NGÀY NAY

1. Ngày nay chúng ta cũng thấy từ đó không chỉ nói triết học là khoa học lý thuyết, vương quốc của sự trừu tượng mà cả triết học ứng dụng, vương quốc của cái cụ thể hiện thực rất con người.

Thực tế nước ta cho hay triết học nào gắn bó và trực tiếp liên quan đến con người thì dễ được nhân dân tiếp thu và sống với họ lâu hơn. Chẳng hạn, triết học đạo đức Khổng giáo hay Phật giáo. Còn triết học vũ trụ hay triết trong khoa học tự nhiên, trong phát triển của lịch sử xã hội, thì họ thường thấy khó tiếp thu, thấy xa vời hơn. Tuy nhiên thời đại ngày nay cần mở rộng và làm quen, nắm lấy tư duy triết học ra nhiều lĩnh vực khác theo xu thế của thế giới... Vậy quan hệ giữa triết học mác-xít và ngoài mác-xít quan hệ với nhau thế nào?

Triết học bây giờ không chỉ là triết học tự nhiên, triết học trong các khoa học tự nhiên và công nghệ mà cả triết học về cái “siêu nhiên” (bí ẩn, huyền bí), không chỉ triết học xã hội nói chung mà cả triết học con người. Con người trong bản thể chiều sâu, năng lượng,

tâm thức, tâm linh của nó đã thực sự trở thành trung tâm của triết học, đang tạo ra triết học nhân văn mới, hay chủ nghĩa duy vật nhân văn, tức triết học về con người, phát triển con người.

Triết học ngày nay càng ngày càng bám chặt và nảy sinh từ những thành tựu khoa học hiện đại hạ nguyên tử, vật lý lượng tử, sinh học lượng tử (Trương Văn Tân, 2016), nhìn nhận mới về ý thức, về cận tâm lý, về vật chất vô hình và cả về phương diện từ ý thức đến trí tuệ nhân tạo, từ chủng người sinh học tự nhiên đến chủng loại người máy... (triết học trí tuệ nhân tạo) (Subhash Kak, 2017).

Rồi triết học ngày nay không chỉ duy vật hay duy tâm mà có cả xu hướng hay trào lưu gọi là “hậu duy vật”⁽²⁾ (Ngự Yên, 2017), triết học tinh thần, hay đúng hơn theo chúng tôi là “hậu hiện đại” (Bùi Văn Nam Sơn, 2012)⁽³⁾ hoặc một dạng duy tâm mới; hoặc không duy vật cũng không duy tâm khi một số nhà khoa học đã đưa ra tuyên ngôn về vấn đề này. Hoặc từ triết học hiện đại sang triết học hậu hiện đại, hay duy vật hậu hiện đại.

Triết học ngày nay không chỉ nghiên cứu theo qui luật hay nguyên lý chung của triết học mà còn nghiên cứu theo chủ đề, theo vấn đề. Con người trái đất và người ngoài hành tinh, cả vấn đề các nền văn minh trong tiến trình lịch sử của các dạng loài người trên trái đất cũng đã trở thành một chủ đề của triết học hiện đại.

Triết học ngày nay không chỉ là triết học duy lý mà cả triết học phi duy lý

vừa rất xưa nhưng vừa rất hiện đại, có sự kết hợp triết học Đông - Tây. Ta thấy trong xu hướng và hình thức triết học phương Tây hiện đại có rất nhiều hình thức, dạng thức triết học (triết học phân tích, triết học hiện sinh, triết học ngôn ngữ, triết học tinh thần⁽⁴⁾...).

Triết học ngày nay không chỉ là nghiên cứu phép biện chứng như là học thuyết về sự phát triển sâu sắc nhất toàn diện nhất, phổ quát nhất mà còn nghiên cứu triết học phát triển (như chúng tôi đã đề xuất hơn 20 năm nay), (Hồ Bá Thâm, 2008), chứ không chỉ triết lý phát triển, như một chuyên ngành mới. Triết học này nghiên cứu những vấn đề phát triển xã hội đương đại trong quan hệ với trì trệ, suy thoái, khủng hoảng, tai biến xã hội (Hồ Bá Thâm, 2007) hay sự phát triển con người, phát triển nhân sinh, nhân văn (chủ nghĩa duy vật nhân văn (Hồ Bá Thâm, 2005, 2014)) và gần đây chú ý cả những phát hiện mới về vũ trụ, hạ nguyên tử ở cấp độ “vũ trụ quan toàn thể” gắn với khoa học vật lý thiên văn, khoa học lượng tử⁽⁵⁾.

2. Ngày nay ta thấy có khá nhiều vấn đề triết học (Hồ Bá Thâm, 2012) từ lịch sử và cuộc sống trên thế giới đặt ra. Mấy chục năm trước khi vấn đề môi trường và sinh thái đặt ra gây gắt thì sau đó ta thấy xuất hiện chủ nghĩa duy vật sinh thái với chiều sâu triết lý và nguyên lý của nó như một sự dẫn dắt về tư duy lý luận mà nếu với chủ nghĩa duy vật lịch sử hay triết học xã hội vẫn còn tuy có ý nghĩa lớn nhưng là không đủ.

Bây giờ cùng với biến đổi khí hậu, nguy cơ hủy diệt nền văn minh và loài người thì triết học đó càng có ý nghĩa. Nhưng còn một thực tế lịch sử là các nền văn minh trong thời viễn cổ sử phát triển khá cao rồi cũng bị hủy diệt do nhiều nguyên nhân, như: một sự “tai biến”, tai họa từ thiên thạch rơi xuống trái đất, dịch bệnh vô phương cứu chữa, biến đổi khí hậu vượt giới hạn, nạn đại hồng thủy, chiến tranh (hạt nhân) hủy diệt...

Với lý luận hình thái kinh tế xã hội sẽ không đủ làm rõ lý luận các nền văn minh và sự thăng trầm hay bị hủy diệt mang tính tai biến từ nguyên nhân bên ngoài xã hội trong lịch sử nhân loại từ viễn cổ đã tiến hóa trên trái đất hàng chục và hàng trăm triệu năm trước chứ không chỉ mấy triệu năm như cách hiểu trước đây.

Như vậy, ngày nay phải có thêm khái niệm và lý luận triết học như hình thái xã hội - vũ trụ, xã hội - sinh thái chứ không chỉ là xã hội nhân sinh, hay khái niệm và lý luận *tai biến xã hội* hay *tai biến nền văn minh và khủng hoảng, sụp đổ các nền văn minh loài người* (Nguyễn Hưng (Theo Ancient-Code). 2018) không phải chỉ là văn minh nông nghiệp và công nghiệp, hậu công nghiệp... ta hay nói đến mà là văn minh vùng lịch sử như văn minh Maya, văn minh Hy Lạp. Và điều đó còn cho thấy lịch sử không chỉ là thay thế các hình thái kinh tế xã hội mà còn là sự thay thế các nền văn minh theo cả hai hàm nghĩa nói trên. Phải chăng những vấn đề thịnh suy, sinh tồn hoại

diệt như vậy là một trong những nội dung của triết học phát triển xã hội nhưng lại có tính phổ quát vũ trụ.

Ngoài vấn đề trên, thời đại ngày nay có nhiều vấn đề thực tiễn và vấn đề triết học lớn đang đặt ra như: Quan hệ giữa toàn cầu hóa, hội nhập và phát triển bền vững, bao trùm; quan hệ giữa hòa bình, hợp tác, đấu tranh và phát triển; hay quan hệ giữa khoa học công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế tri thức, kinh tế thị trường hiện đại và phát triển văn hóa, văn minh, nhân văn của xã hội; phát triển con người, con người sinh học tự nhiên và con người công nghệ; trí tuệ nhân tạo và trí tuệ tự nhiên, chủng người tự nhiên và chủng người máy (Viên Lâm, 2017; Nguyễn Thế Đăng, 2018); kết nối thông minh; quan hệ giữa thế giới ảo và thế giới thật? Cái tự nhiên, sinh học và cái xã hội trong khung cảnh ngày nay có vị trí thế nào trong tiến hóa lịch sử xã hội? Xã hội tương lai vẫn là xã hội - trái đất này hay xã hội - vũ trụ? Sự phát triển nhân loại đầy lạc quan nhưng cũng đầy rủi ro!

Với thành tựu khoa học tự nhiên và công nghệ mới 4.0, 5.0..., khoa học lượng tử, khoa học cận tâm lý, khoa học tâm linh... cho thấy ý thức con người có liên hệ với ý thức, trí tuệ vũ trụ. Ý thức đâu chỉ là phi vật chất mà có tính vật chất, hay một dạng thức vật chất vô hình đặc biệt như siêu năng lượng thông tin (Thiện Tâm, 2017; An Nhiên, 2017). Vũ trụ xét đến cùng là vũ trụ thông tin, vũ trụ sống, vũ trụ đầy đầy nhịp điệu năng lượng

hấp dẫn... với nhiều năng lượng bí ẩn, thông tin bí ẩn.

Vũ trụ vật lý và vũ trụ nhân sinh không chỉ phát triển ở cấp độ vĩ mô mà cả vi mô và ngày càng vi mô hơn, không chỉ trên nguyên tử mà còn hạ nguyên tử, cấp độ thông tin, cấp độ thông minh, cấp độ trí tuệ nhân tạo kết nối vạn vật, mà hiện tại là kiểu cách mạng công nghệ 4.0, với thể hệ máy móc không người lái và dùng ý nghĩa điều khiển trực tiếp máy móc, sự vật cho thấy ý thức là một dạng sóng năng lượng thông tin siêu cao và có tác động trực tiếp.

Đó là những vấn đề cần tiếp tục lý giải và cần một quan niệm triết học mới, triết học hạ nguyên tử, triết học trí tuệ nhân tạo, triết học phát triển vi mô hay triết học duy vật hậu hiện đại.

3. XÂY DỰNG NỀN TRIẾT HỌC VIỆT NAM

1. Việt Nam hiện nay, ngoài 8 quan hệ biện chứng lớn trong quá trình đổi mới và phát triển đất nước (như giữa ổn định, đổi mới và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị...) mà Đảng nêu lên, nhìn từ góc độ khác, ta sẽ thấy thêm các vấn đề khác như phát triển đồng bộ và phát triển ưu tiên, đột phá; động lực và thể chế phát triển; vấn đề phát triển con người, phát triển nguồn nhân lực; quan hệ toàn cầu hóa, hội nhập, đổi mới và phát triển; quan hệ phát triển nhanh, bao trùm và bền vững; cách mạng công nghiệp 4.0 và triết học; suy thoái, thịnh suy; vấn đề quan hệ giữa phát triển quá độ, phát triển bỏ qua, phát

triển rút ngắn và phát triển đón đầu, vượt gộp (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2010); quan hệ phát triển kinh tế và an ninh, quốc phòng; quan hệ thị trường, nhà nước và xã hội; mâu thuẫn xung đột lợi ích nhóm; vấn đề suy thoái đạo đức và văn hóa và sự phát triển nhân văn...; quan hệ giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; cá nhân và nhân cách với vấn đề chống chủ nghĩa cá nhân ích kỷ; nhu cầu, lợi ích và giá trị của con người Việt Nam ngày nay; truyền thống và hiện đại trong đổi mới và phát triển; đấu tranh với tư tưởng triết học sai lầm, duy tâm, bảo vệ và xây dựng các quan niệm triết học mới, đúng đắn; hoặc tiếp thu tinh hoa triết học, kể cả triết học tư sản hiện đại.

2. Để phát triển triết học những người làm công tác nghiên cứu triết học truyền thống cổ đại, trung đại, cận đại, hiện đại, hậu hiện đại (tức ngũ đại) phải nghiên cứu sâu hơn, hệ thống hơn để khái quát lên những vấn đề triết học đương đại... Từ đó làm phong phú, cụ thể hóa thêm, làm mới các nguyên lý, học thuyết đã có, hay xây dựng các quan niệm lý thuyết, thậm chí học thuyết triết học mới như chủ nghĩa duy vật nhân văn, triết học phát triển cấp độ xã hội hoặc cấp độ vũ trụ hạ nguyên tử (vật lý và phi vật lý), quá độ sang triết học duy vật hậu hiện đại...

Chúng ta rất cần xây dựng nền triết học Việt Nam trong lịch sử và nhất là ngày nay chứ không chỉ là vận dụng các thuyết triết học bên ngoài vào.

Điều đó không chỉ góp phần soi sáng con đường đổi mới, tiến lên của đất nước mà còn xây dựng nền triết học Việt Nam ngày nay xứng đáng với tầm trí tuệ của thời đại, từ đó trí tuệ Việt Nam thúc đẩy đất nước tiến nhanh, vững chắc cùng thời đại trên cơ sở một nền triết học tiên tiến và vững chắc mà cơ sở và hạt nhân là triết học Mác - Lênin, triết lý Hồ Chí Minh.

Đó là thời cơ và thách thức những người làm công tác triết học và liên quan đến triết học ở nước ta.

Cần đổi mới, cải cách mạnh mẽ tư duy triết học cả trong nghiên cứu,

giảng dạy, học tập triết học không những về nội dung chương trình mà cả phương pháp nghiên cứu và đào tạo nhằm tạo ra bản lĩnh, tư duy phản biện, sáng tạo, khoa học ở tầm triết học và minh triết đáp ứng nhu cầu hội nhập, đổi mới và phát triển của đất nước ngày nay. Có thể coi đây là tư duy và hành động thời công nghệ 4.0. Với những thông điệp rõ ràng về học và làm thời công nghệ 4.0 là: “Học để làm những điều chưa có trong sách. Học để làm những việc chưa có trong đời. Học và làm những điều chưa ai làm” (Nguyễn Mạnh Hùng, 2018). □

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ Triết học trang bị cho những đứa trẻ khả năng chất vấn mọi thứ, khiến chúng không bị giới hạn hay áp đặt bởi những điểm yếu của bất kỳ hệ thống giáo dục nào. <https://baomoi.com/tai-sao-tre-can-hoc-triet-hoc/c/32960068.epi>, truy cập ngày 5/8/2019.

⁽²⁾ Xem *Tuyên ngôn về khoa học hậu duy vật* với 18 điểm.

Nhiều năm sau khi Tesla nói chúng ta cần nghiên cứu các hiện tượng phi vật chất để đạt được những bước tiến lớn hơn, các chuyên gia hiện đang thật sự cân nhắc. Đây là lý do tại sao một số nhà khoa học đã bắt đầu làm việc đó, nghiên cứu các hiện tượng phi vật chất, cũng được gọi là khoa học hậu duy vật (đôi lúc gọi là khoa học tiên phong, hay khoa học siêu thường), trong đó tập trung vào những gì các ngành khoa học thông thường không dám động chạm tới. Khoa học Hậu duy vật vượt ra bên ngoài ranh giới của thể giới vật chất thực tại. <https://www.dkn.tv/doi-song/da-den-thoi-ky-khoa-hoc-vat-chat-thoi-trao-cac-hoc-gia-bat-dau-nghien-cuu-tam-linh.html>, truy cập ngày 15/8/2019.

⁽³⁾ <https://phebinhvanhoc.com.vn/triet-hoc-hau-hien-dai/> “Khác với chủ nghĩa hiện đại, chủ nghĩa hậu hiện đại không nhấn mạnh hay đề cao duy lý và văn minh phương Tây”, https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%E1%BB%A7_ngh%C4%A9a_h%E1%BA%ADu_hi%E1%BB%87n_%C4%91%E1%BA%A1i, truy cập ngày 20/8/2019.

⁽⁴⁾ *Triết học tinh thần* là ngành triết học nghiên cứu bản chất tinh thần, các hiện tượng, chức năng và đặc tính của tinh thần, năng lực ý thức và mối quan hệ giữa chúng với thể xác, đặc biệt là với bộ não. *Vấn đề tâm-vật* (mind-body problem) có nghĩa là mối liên hệ giữa tinh thần (tâm) và thể xác (vật), thường được xem là đề tài trung tâm trong triết học tinh thần, mặc dù còn có nhiều vấn đề khác liên quan đến bản chất của tinh thần mà không có mối liên hệ với thể xác (<https://vi.wikipedia.org/wiki/>). Nếu thế thì “triết học vật chất” (dù chưa thấy khái niệm này) là nghiên cứu hiện tượng vật chất trong quan hệ với tinh thần. Trong khi đó chủ nghĩa duy vật biện chứng nghiên cứu cả vật chất và tinh thần một cách biện chứng (HBT).

⁽⁵⁾ Hiện đã có Viện Triết học Phát triển. Xem Tuyên ngôn triết học phát triển của Viện này, <http://tphcm.chinhphu.vn/thanh-lap-vien-triet-hoc-phat-trien-trong-xu-the-cong-nghiep-4-0>, truy cập ngày 11/6/2019.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. An Nhiên. 2017. “Tần số năng lượng của con người: bí mật để hạnh phúc và trường thọ” (tham khảo: visiontimes), <https://www.dkn.tv/suc-khoe/tan-so-nang-luong-cua-con-nguoi-theo-tien-si-hawkins-va-me-teresa-bi-mat-de-hanh-phuc-va-truong-tho.html>, truy cập ngày 5/8/2019.
2. Bùi Văn Nam Sơn. 2012. <https://phebinhvanhoc.com.vn/triet-hoc-hau-hien-dai/> “Khác với chủ nghĩa hiện đại, chủ nghĩa hậu hiện đại không nhấn mạnh hay đề cao duy lý và văn minh phương Tây”, https://vi.wikipedia.org/wiki/Chủ_nghĩa_hậu_hiện_đại, truy cập ngày 11/9/2019.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2010. “Chủ yếu là phương thức phát triển rút ngắn” (Văn kiện đại hội Đảng), https://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/chu_yeu_la_phuong_huc_phat_trien_rut_ngan-e.html (2010), truy cập ngày 22/5/2019.
4. Hồ Bá Thâm. 2005. *Chủ nghĩa duy vật nhân văn và định hướng nhân văn của sự phát triển hiện nay*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa - Thông tin.
5. Hồ Bá Thâm. 2005. *Phương pháp luận duy vật nhân văn nhận biết và vận dụng*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa - Thông tin.
6. Hồ Bá Thâm. 2007. *Tư tưởng Hồ Chí Minh và triết học phát triển*. Nxb. TP HCM: Tổng hợp TP HCM.
7. Hồ Bá Thâm. 2008. “Triết học phát triển chuyên ngành cần xây dựng”, https://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/triet_hoc_phat_trien_chuyen_nganh_can_xay_dung-e.html, truy cập ngày 20/10/2019.
8. Hồ Bá Thâm. 2012. “Về một số thách thức trong nghiên cứu triết học hiện nay”. Tạp chí Thông tin khoa học xã hội, số 8.
9. Hồ Bá Thâm. 2014. “Tìm hiểu các định nghĩa khác nhau về tâm linh”. *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 11.
10. Hồ Bá Thâm. 2014. *Chủ nghĩa Mác - Lênin phương pháp luận của sự phê phán và phát triển hiện nay*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
11. Hồ Bá Thâm. 2015. “Tâm linh là một đối tượng nghiên cứu của khoa học và triết học”. *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 4.
12. Lalung.vn. 2015. “Chuyển ý thức vào cơ thể nhân tạo để bắt tử có khả thi?”. <http://www.lalung.vn/khoa-hoc/chuyen-y-thuc-vao-co-the-nhan-tao-de-bat-tu-co-kha-thi-1031>, truy cập ngày 8/9/2019.
13. Lê Cao. 2017. “Lời giải của những bí mật về hiện tượng gọi hồn, vong nhập”, <https://baomoi.com/loi-giai-cua-nhung-bi-mat-ve-hien-tuong-goi-hon-vong-nhap/c/21261314.epi>, truy cập ngày 4/6/2019.
14. Ngự Yên. 2017. “Đã đến thời kỳ khoa học vật chất thoái trào, các học giả bắt đầu nghiên cứu tâm linh”, <https://www.dkn.tv/doi-song/da-den-thoi-ky-khoa-hoc-vat-chat-tho>

ai-trao-cac-hoc-gia-bat-dau-nghien-cuu-tam-linh.html, truy cập ngày 7/9/2019.

15. Nguyễn Hưng (theo Ancient-Code). 2018. “NASA: ít nhất 30 nền văn minh từng bị hủy diệt”, <https://baomoi.com/nasa-it-nhat-30-nen-van-minh-tung-bi-huy-diet/c/28270234.epi>, truy cập ngày 9/9/2019.

16. Nguyễn Mạnh Hùng. 2018. “Bàn thêm về tư duy và hành động thời công nghệ 4.0”, <https://mastercms.org/ban-them-ve-tu-duy-va-hanh-dong-thoi-cn-40-192.html>, truy cập ngày 5/9/2019.

17. Nguyễn Thế Đăng. 2018. “Sự tiến hóa của con người”, <https://thuvienhoasen.org/a30897/su-tien-hoa-cua-con-nguoi> vnphilosophy@yahoo.com, truy cập ngày 13/9/2019.

18. Subhash Kak. 2017. “Liệu trí tuệ nhân tạo sẽ có ý thức như con người?”, <http://timbi.mat.com/lieu-tri-tue-nhan-tao-se-co-y-thuc-nhu-con-nguoi/>. <https://vnexpress.net/tin-tuc/khoa-hoc/tri-tue-nhan-tao-co-the-sanh-ngang-con-nguoi-vao-nam-2029-3557875.html>, truy cập ngày 6/7/2019.

19. Thiện Tâm. 2017. “Giả thuyết mới: ý thức là một trường kết nối với não bộ” (theo Tara Macisaac/et), <http://trithucvn.net/khoa-hoc/gia-thuyet-moi-y-thuc-la-mot-truong-ket-noi-voi-nao-bo.html/>, truy cập ngày 19/6/2019.

20. Tô Duy Hợp. 2016. “Cơ sở tư duy học – một thiết kế khởi thảo”. Tọa đàm khoa học do Trung tâm Khoa học Tư duy (CTS), Hội Xã hội học Việt Nam (VSA) và Diễn đàn Tư duy học (TSF) phối hợp tổ chức.

21. Trương Văn Tân. 2016. “Sự sống trên bờ rìa: Buổi bình minh của sinh học lượng tử”, <http://vietsciences.free.fr/timhieu/khoahoc/vatly/su-song-tren-bo-ria-truongvantan.htm>, truy cập ngày 7/9/2019.

22. Viên Lâm. 2017. “Trí tuệ nhân tạo có ‘ý thức’ giống con người hay không?”, http://khampha.vn/khoa-hoc-cong-nghe/tri-tue-nhan-tao-co-y-thuc-giong-con-nguoi-hay-khong-c7a584054.html?fbclid=iwar0gvbkc75gn4wjyosat1tzfgtcobdsnmvimlbhd79kgw_buux0lup-wy3w, truy cập ngày 1/6/2019.

23. https://vi.wikipedia.org/wiki/Tri%E1%BA%BFT_h%E1%BB%8Dc_v%E1%BB%81_tr%C3%AD_tu%E1%BB%87_nh%C3%A2n_t%E1%BA%A1o, truy cập ngày 4/6/2019.

24. Independent. 2015. “Một robot bất ngờ tự ý thức được về bản thân”, <http://genk.vn/kham-pha/mot-robot-bat-ngo-tu-y-thuc-duoc-ve-ban-than-20150717190347686.chn>, truy cập ngày 15/5/2019.